

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật: Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt**

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

#### **Phương pháp đánh giá: đạt/không đạt:**

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận

được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	<b>Yêu cầu về phạm vi cung cấp dịch vụ</b>	Đáp ứng các yêu cầu tại Mẫu số 01A webform trên hệ thống	Không đáp ứng các yêu cầu tại Mẫu số 01A webform trên hệ thống
2	<b>Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa</b>	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, đáp ứng 100% các yêu cầu kỹ thuật chi tiết theo yêu cầu tại Chương V - Phần 2: Yêu cầu về kỹ thuật của E HSMT.	Không đáp ứng dù chỉ một đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa theo yêu cầu kỹ thuật chi tiết tại Chương V - Phần 2: Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.
3	<b>Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt</b>		
	Kế hoạch triển khai	Có đưa ra kế hoạch triển khai hợp lý, trình bày một cách rõ ràng từng mốc thời gian cho từng nhiệm vụ phù hợp với phạm vi cung cấp.	Không trình bày hoặc có trình bày nhưng thiếu nội dung cơ bản, kế hoạch triển khai không phù hợp với phạm vi cung cấp.
4	<b>Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì</b>		
	Trình bày phương án bảo hành hàng hóa, có nêu nhiệm vụ nhà thầu trong quá trình bảo hành;	Có trình bày phương án bảo hành hàng hóa, có nêu nhiệm vụ cụ thể trong quá trình bảo hành;	Không trình bày phương án bảo hành hàng hóa, hoặc không nêu nhiệm vụ cụ thể trong quá trình bảo hành;

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
5	Tiến độ cung cấp hàng hóa	≤ 7 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	> 7 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
6	Tài liệu chứng minh bản quyền phát sóng	Có cam kết cung cấp chứng nhận bản quyền hợp pháp phim thuộc phạm vi gói thầu còn hiệu lực tối thiểu 18 tháng kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu.	Không có cam kết cung cấp chứng nhận bản quyền hợp pháp phim thuộc phạm vi gói thầu còn hiệu lực tối thiểu 18 tháng kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu.
7	Các yếu tố cần thiết khác		
		Có cam kết chịu mọi trách nhiệm pháp lý về bản quyền phim	Không có cam kết chịu mọi trách nhiệm pháp lý về bản quyền phim.
		Cung cấp bản tóm tắt nội dung phim, miêu tả nội dung thông tin phim.	Không cung cấp bản tóm tắt nội dung phim, miêu tả nội dung thông tin phim